

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 03/2023/TLST-KDTM ngày 21 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự trong vụ án “*Tranh chấp hợp đồng hợp tác*” giữa:

- Nguyên đơn: Công ty T2

Trụ sở: 25 đường R A, Pháp.

Đại diện theo pháp luật: Bà Vương Do Thi T – Chức vụ: Chủ tịch.

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Số A H, phường A, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: 1. Công ty TNHH Xử lý môi trường Nguyễn Trần

Địa chỉ: Lầu 3 Trung tâm D, số D C, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Huy H1 – Chức vụ: Giám đốc.

2. Ông Nguyễn Hữu Huy H1

Địa chỉ: Ấp C, xã T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Địa chỉ liên lạc: Số A H, khóm D, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH X1 ông Nguyễn Hữu Huy H1 đồng ý liên đới trả cho nguyên đơn tổng số tiền tạm tính đến ngày 23/3/2023 là 2.499.991.233 đồng (Hai tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm chín mươi một ngàn hai trăm ba mươi ba đồng). Trong đó tiền gốc là 1.684.128.261 đồng (Một tỷ sáu trăm tám mươi

bốn triệu một trăm hai mươi tám ngàn hai trăm sáu mươi một đồng) và lãi phạt là 815.862.972 đồng (T1 trăm mười lăm triệu tám trăm sáu mươi hai ngàn chín trăm bảy mươi hai đồng).

- Thời gian trả và cách trả sẽ giải quyết tại cơ quan thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án. Bên có nghĩa vụ thi hành án chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả; lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Ông Nguyễn Hữu Huy H1 và Công ty TNHH X2 có nghĩa vụ liên đới phải chịu 40.999.912 đồng (Bốn mươi triệu chín trăm chín mươi chín ngàn chín trăm mười hai đồng) án phí sơ thẩm nộp tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

Công ty T2 không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 38.500.000 đồng (Ba mươi tám triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 001583 ngày 03/02/2023 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Cần Thơ;
- Cục THADS TP. Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Thị Minh Trang